

Số: 06 /2017/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 19 tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng**  
**trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*  
*Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;*  
*Căn cứ Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2011 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;*  
*Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng;*  
*Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 635/TTr-SCT ngày 26 tháng 4 năm 2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / . u /

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Trường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV: KT2<sup>BT</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phóng**

**QUY ĐỊNH**

**Về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2017/QĐ-UBND  
ngày 14 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Hưng Yên)

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về thỏa thuận đấu nối và thời gian thỏa thuận tuyến đường dây, vị trí đặt trạm biến áp, vị trí cột điện, hành lang lưới điện trung áp đến 35kV; cấp phép xây dựng; cấp phép đào đường, vỉa hè đối với công tác đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các khách hàng sử dụng điện có nhu cầu đấu nối vào lưới điện trung áp.
2. Đơn vị phân phối điện, bán lẻ điện.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Chương II  
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Quản lý, thực hiện quy hoạch phát triển điện lực**

Trình tự, thủ tục điều chỉnh, quản lý Quy hoạch phát triển điện lực được thực hiện theo Điều 2, Điều 3 Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương.

Việc đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp phải theo đúng quy hoạch. Đối với các công trình đường dây trung áp do các tổ chức, cá nhân tự bỏ kinh phí đầu tư xây dựng; các tổ chức, cá nhân xây dựng đường dây trung áp trước phải chấp thuận cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sau đấu nối, khi đường dây đó đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật vận hành theo kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Các tổ chức, cá nhân đấu nối sau có trách nhiệm đóng góp kinh phí xây dựng đường dây với tổ chức, cá nhân trước. Trường hợp các bên không thống nhất được kinh phí đóng góp, giao Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các bên liên quan thống nhất, quyết định.

**Điều 4. Thỏa thuận tuyến đường dây, vị trí đặt trạm biến áp, vị trí cột điện và hành lang lưới điện trung áp đến 35 kV**

1. Đối với công trình đường dây và trạm biến áp đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch và đi trên địa bàn 01 huyện, thành phố; UBND huyện, thành phố thực hiện thỏa thuận trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

2. Đối với công trình đường dây và trạm biến áp đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch và đi trên địa bàn 02 huyện trở lên, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện thỏa thuận, trình UBND tỉnh chấp thuận trong thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

3. Đối với công trình đường dây và trạm biến áp đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch và đi trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải thực hiện thỏa thuận trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

4. Đối với công trình đường dây và trạm biến áp đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch và đi trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện thỏa thuận trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

### **Điều 5. Cấp phép xây dựng, cấp phép đào đường, vỉa hè**

Trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải có giấy phép xây dựng, trừ các công trình được miễn giấy phép xây dựng theo Khoản 2, Điều 89 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

Đối với công trình đường dây và trạm biến áp phải thực hiện cấp phép thi công, chủ đầu tư công trình điện phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục cấp phép quy định tại Điều 95, Điều 96, Điều 97 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và các quy định của UBND tỉnh.

1. Đối với công trình đường dây và trạm biến áp đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch và thuộc quyền cấp phép của Sở Xây dựng, Sở Xây dựng thực hiện cấp phép trong thời gian không quá 03 ngày làm việc (đối với công trình đường dây trên không) và 05 ngày làm việc (đối với công trình đường cáp ngầm) kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

2. Đối với công trình đường dây và trạm biến áp đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch và thuộc quyền cấp phép của UBND các huyện, thành phố; UBND các huyện, thành phố thực hiện cấp phép trong thời gian không quá 03 ngày làm việc (đối với công trình đường dây trên không) và 05 ngày làm việc (đối với công trình đường cáp ngầm) kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

### **Điều 6. Thỏa thuận đấu nối, nghiệm thu và đóng điện công trình**

#### **1. Thỏa thuận đấu nối**

a) Thực hiện theo đúng Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Trường hợp phải điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thực hiện theo Điều 2, Điều 3 Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương.

b) Khi nhận được đề nghị đấu nối lưới điện trung áp của các tổ chức, cá nhân, đơn vị phân phối điện (Công ty Điện lực Hưng Yên) hướng dẫn cụ thể về hồ sơ đề nghị đấu nối, thỏa thuận đấu nối...theo quy định tại Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối và

Thông tư số 24/2016/TT-BCT. Công ty Điện lực Hưng Yên có trách nhiệm thực hiện giải quyết theo thời gian mà ngành điện quy định.

c) Trường hợp các tổ chức, cá nhân đề nghị đấu nối lưới điện trung áp, nhưng đường dây trung áp mà Công ty Điện lực Hưng Yên dự kiến cho đấu nối không phải là tài sản của ngành điện (tài sản do các tổ chức, cá nhân khác tự bỏ vốn đầu tư), Công ty Điện lực Hưng Yên có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân đề nghị đấu nối làm việc, thống nhất với chủ tài sản, chủ sở hữu đường dây trung áp dự kiến cho đấu nối. Sau khi hai bên thống nhất, Công ty Điện lực Hưng Yên ban hành văn bản thỏa thuận đấu nối. Nếu hai bên không tự thương lượng được, Công ty Điện lực Hưng Yên hướng dẫn tổ chức, cá nhân có văn bản báo cáo Sở Công Thương xem xét, giải quyết. Sở Công Thương thực hiện giải quyết trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

## 2. Nghiệm thu và đóng điện công trình

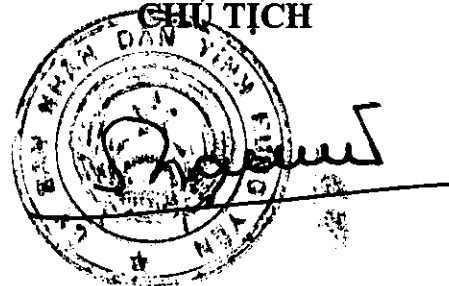
Công ty Điện lực Hưng Yên có trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về hồ sơ điều kiện đóng điện điểm đấu nối quy định tại Điều 48 Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối. Công ty Điện lực Hưng Yên có trách nhiệm thực hiện nghiệm thu, đóng điện công trình theo thời gian mà ngành điện quy định.

## Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 7. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định././

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phóng